

Số: 1076/VKS-VP

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 8 năm 2022

V/v triển khai Kế hoạch số 172/KH-UBND
ngày 03/8/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi:

- Đồng chí Viện trưởng VKSND các huyện, thành phố;
- Các đồng chí Trưởng phòng Viện tỉnh.

Ngày 16/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh nhận được Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 03/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022. Để thúc đẩy, phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia, tích hợp với địa chỉ số và chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp khai thác, sử dụng phục vụ nhu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn yêu cầu đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố, các đồng chí Trưởng phòng Viện tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

1. Quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 03/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ngành phối hợp tốt với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân và doanh nghiệp tại địa phương để nâng cao nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của nền tảng Bản đồ số quốc gia. Vận động cán bộ, công chức và người lao động tham gia phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia.

2. Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 03/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn được đăng tải trên mục “Thông báo”, Trang thông tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, đề nghị các đơn vị chủ động vào lấy văn bản để triển khai.

Nhận được Công văn này, yêu cầu đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố, các đồng chí Trưởng phòng Viện tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- 04 đ/c lãnh đạo Viện;
- Lưu VT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Nguyễn Thúy Liễu

Số: 172 /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 8 năm 2022

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN T. LẠNG SƠN

Số: 9640

Ngày: 16/8/2022

Chuyển: Đ/c Liền, PNT

Số và ký hiệu HS:

KẾ HOẠCH

Thực đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022

Thực hiện Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT ngày 23/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia đề tích hợp với địa chỉ số (sau đây gọi tắt là “Nền tảng Bản đồ số quốc gia”) nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số;

- Thúc đẩy, phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia do người Việt Nam làm chủ về công nghệ. Cơ sở dữ liệu nền tảng do nhà nước, doanh nghiệp và người dân có trách nhiệm đóng góp, kiểm soát và được chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Triển khai thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả theo Quyết định số 1137/QĐ-BTTTT;

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia để triển khai Kế hoạch;

- Làm tốt công tác truyền thông nội dung của Kế hoạch trên các phương tiện thông tin: báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại; các nền tảng số, mạng xã hội;

- Tích cực thúc đẩy, sử dụng các dịch vụ trên nền tảng Bản đồ số quốc gia; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số; mang lại trải nghiệm tốt, nhanh chóng, thuận tiện, dễ sử dụng cho người dùng;

- Trong năm 2022, tỉnh Lạng Sơn có ít nhất 01 nền tảng Bản đồ số được đưa vào sử dụng.

3. Đối tượng tham gia

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn, các Tổ công nghệ số cộng đồng, các doanh nghiệp phát triển nền tảng Bản đồ số, các cơ quan báo chí, truyền thông;

Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng, khai thác nền tảng Bản đồ số quốc gia.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng Bản đồ số quốc gia

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về bản đồ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý bản đồ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ, chỉ đường, dẫn đường và các dịch vụ bản đồ số khác;

- Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng Bản đồ số quốc gia phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân;

- Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng Bản đồ số quốc gia và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: quản lý đất đai, xây dựng, quy hoạch, nông nghiệp, quản lý dân cư, bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ du lịch thông minh,...

- Triển khai việc ứng dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia vào các nền tảng hiện có của tỉnh.

2. Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về nền tảng Bản đồ số quốc gia

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Tuyên truyền Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia của Bộ Thông tin và Truyền thông và của tỉnh;

- Giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng Bản đồ số quốc gia và hướng dẫn sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền:

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm truyền thông;

- Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên báo chí, đài phát thanh, truyền hình và qua mạng internet, truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở và theo các phương thức khác nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Xây dựng, tổng hợp và cung cấp thông tin cho báo chí, truyền thông để

tuyên truyền, quảng bá về nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông, quảng bá nền tảng Bản đồ số quốc gia.

c) Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; triển khai tập huấn, hướng dẫn cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân sử dụng, khai thác nền tảng Bản đồ số quốc gia.

d) Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý các thông tin xuyên tạc, độc hại, sai sự thật về nền tảng Bản đồ số quốc gia và các chương trình, kế hoạch thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia.

3. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng về kỹ năng số để thúc đẩy và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công nghệ thông tin về chuyên đổi số để trở thành các chuyên gia nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp thúc đẩy và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia; thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao tham gia vào quá trình chuyên đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số của tỉnh.

4. Tổ chức đánh giá, đề xuất các tổ chức, cá nhân điển hình trong thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia

Tổ chức đánh giá kết quả thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia để đề xuất, vinh danh các tổ chức, cá nhân điển hình trong thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia.

5. Xây dựng nền tảng Bản đồ số của tỉnh phù hợp với nền tảng Bản đồ số quốc gia

Xây dựng nền tảng Bản đồ số của tỉnh phù hợp với nền tảng Bản đồ số quốc gia với các tiêu chí cơ sở dữ liệu nền tảng và tiêu chí kỹ thuật như: yêu cầu chức năng, tính năng của nền tảng, hiệu năng hoạt động, khả năng đáp ứng phục vụ số lượng lớn người dùng, chất lượng dịch vụ của nền tảng, khả năng nâng cấp, mở rộng của nền tảng, yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin mạng và các yêu cầu kỹ thuật khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

- Kết nối, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hoạt động đồng bộ cùng các doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển và đẩy mạnh sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Lập phương án và tổ chức rà soát quy trình triển khai, vận hành đảm bảo phù hợp với định hướng của nền tảng Bản đồ số quốc gia. Từ đó đề xuất chỉnh sửa nền tảng Bản đồ số và cơ chế phối hợp với các doanh nghiệp phát triển nền tảng Bản đồ số;

- Lập phương án và phối hợp với doanh nghiệp phát triển nền tảng số tổ chức đào tạo, bồi dưỡng bổ sung kiến thức, kỹ năng liên quan cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Tổ chức đánh giá an toàn thông tin mạng theo mức độ, kịp thời phát hiện, cảnh báo, hỗ trợ khắc phục lỗ hổng, điểm yếu trên nền tảng Bản đồ số của tỉnh;

- Báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo 06 tháng và cả năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số để phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia khi có yêu cầu.

4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Tăng cường tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bản chất, nội dung, tầm quan trọng của nền tảng Bản đồ số quốc gia cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, Nhân dân, doanh nghiệp, tạo sự đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị. Phổ biến, tuyên truyền và vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hội viên, đảng viên, Nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Bố trí, phân bổ đủ nguồn nhân lực, tài lực và vật lực cho phát triển và sử dụng, nhân rộng nền tảng Bản đồ số. Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy, phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số;

- Kiểm tra, đánh giá, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện kế hoạch về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định;

- Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát tổ chức thực

hiện các nhiệm vụ, giải pháp về thực hiện phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia.

5. Các doanh nghiệp hỗ trợ phát triển nền tảng Bản đồ số

- Định kỳ 06 tháng, năm hoặc đột xuất khi được yêu cầu thực hiện báo cáo gửi đơn vị đầu mối (Sở Thông tin và Truyền thông) về kết quả triển khai thúc đẩy phát triển nền tảng Bản đồ số quốc gia; chủ động đề xuất với UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) các vấn đề khó khăn, vướng mắc cần giải quyết;

- Đề xuất cụ thể phương án, kế hoạch để triển khai đưa nền tảng Bản đồ số vào sử dụng; đề xuất phương án hướng dẫn, đào tạo người dùng, chuyển giao sử dụng để đảm bảo sự sẵn sàng, thuận tiện cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia;

- Đề xuất các chính sách, giải pháp cụ thể mà UBND tỉnh cần ban hành, triển khai để đẩy nhanh phát triển và đưa nền tảng Bản đồ số vào sử dụng, thúc đẩy sử dụng rộng rãi trên toàn tỉnh;

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức đào tạo, hướng dẫn sử dụng nền tảng Bản đồ số.

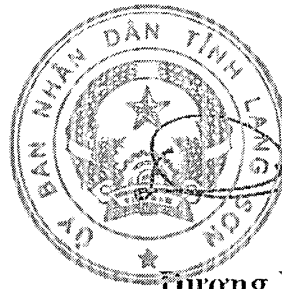
UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch. các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTHCB;
- Lưu: VT, KGVX(HHTT).

B/C

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Xuân Huyền

